

GIÁ BÁN	
ĐÓNG-TRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm, 1.000	1.500
Ba tháng, 3.00	4.50
Đa tháng, 1.00	1.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Theo và thanh toán cho M. TRẦN ĐÌNH-TRƯỜNG, 41 đường Quảng An, phố Hàng Bài, Thượng Nghị Viện.

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE
Hàng Bài - Trưng - Khái
Tân-Đôn-Paris

LA VOIX DU PEUPLE
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

1918
Số QUẢN
Đường Hàng-Bài, Hàng
Số 41
Số QUẢN
Đường Hàng-Bài, Hàng
Số 41

Vấn đề xã-hội muốn giải-quyết, trước phải xét tình-hình xã-hội của mình, nghinh-hợp triệu-lưu thế giới để tìm lấy một cái biện pháp căn-bản.

BÀN VIỆC NƯỚC TẠP LOẠI

Nếu ta có lưu-lâm đến thế-sự, thời ta phải dùng trí-khảo-sát trước chuyện-thiết mà nghĩ, lấy cặp mắt một nhà chính-trị bao quát cả vận mệnh của chủng-tộc mà lo. Sinh-tồn là một bài toán-đố. Xét làm một chuyện thiết-tức như viết sai một con số; chỉ chú ý về một phía lực như bỏ sót nhiều câu hỏi của đề mục. Cuộc đời không phải một giấc mộng. Muốn gây nên ít nhiều hiệu-quả, phải thoát ra ngoài vòng mơ-màng của trí não, xách cày mà lương sức nặng, cầm thước mà đo bề cao.

Trước khi đặt bút chép câu chuyện này, lòng tôi lưỡng-lự đã nhiều ngày. Câu chuyện là câu chuyện buồn; giữa lúc xứ này vận-dộng độc-lập, dám kia vận-dộng cách mệnh, bề ngoài chỉ thấy những lạc cảnh, ai còn muốn xem đến câu chuyện buồn của mình? Phóng có người xem đến, thời không sợ câu chuyện ấy làm người mất nhiệt-huyết của độc-giá hay sao? Tuy có nghĩ như thế mà vẫn cứ chép, là vì tôi tưởng rằng: không biết buồn thời không lẽ biết được vui, không có khó thời không lẽ có được dễ; huyết mà không tiếp-xúc với cảnh-thâm cơ nguy thời chưa chắc đã thiệt là nhiệt!

Những việc tôi nói sau này đều đã khảo cứu sự nghi-nhiên. Phóng lật-vật có nơi làm mà đại ý dám quyết không sai. Phóng bày vấn-đề chủng-tộc cho mình-bạch để gọi trí-giải-quyết của độc-giá, đó là thiên-y của tác giả vậy.

Nói về kinh-tế

Ngày nay, trong nước đâu đâu cũng bán kinh-tế, cũng đã có nhiều người bỏ học-đồ để xoay về đường thương-mại kỹ-nghệ. Chấn-hương-thôn, tiệm nọ quán kia mỗi ngày mỗi thêm nhiều; ở thành thị hàng này phố khác mỗi ngày mỗi thêm đông. Như thế thời nước mỗi ngày mỗi thêm thịnh, dân mỗi ngày mỗi thêm giàu mới phải. Nhưng mà không! Gặp ai cũng nghe than van về đường sinh-hoạt, đi đến đâu cũng thấy liên-lụy hơn buổi xưa!

Tôi còn nhớ mười lăm năm về trước, khi tôi còn nhỏ, gặp kỹ-nghĩ-năng hay nghĩ-tết, thời thường về nhà quê nghĩ. So cái quang-cảnh buổi ấy với cái tình-trạng ngày nay thiệt như một trời một vực. Buổi trước, trẻ-con tuy lem lấm mà đùa nào cũng tươi tắn, người lớn tuy làm làm mà anh nào ăn mặc cũng lịch-lệ. Phụ-huynh thời xem ra có vẻ thanh-nhàn, trẻ-con có vẻ đi thả-diễn, đêm có trăng đi hát-giáo-giáo. Ngày Tết,

từ trẻ đến già, cả trai lẫn gái, ai ai cũng lo chơi-xuân: nào yếm diều, nào khăn đen, nào đánh đu tiên, nào chơi bài diêm, thung dung với ngày tháng ít nừa cũng đến khai-hạ. Mười lăm năm về sau bước chân trở lại chốn hương-thôn, thời thấy cái vẻ sung túc buổi xưa mười phần đã giảm đi một nửa; nhà khá dụ ầu trong một làng ngày xưa có đôi mươi nhà mà ngày nay chỉ có năm ba nhà; trẻ con xanh-bình, người lớn rách-tơi; trưa có gió không nghe được một câu hát-vì; Tết đến, các cách chơi xuân đã biến mất, mà cũng ông bà trọng ba bữa một số nhiều người đã lấy làm khó-lo; và hiện đã giảm lại cũng có một bữa mà thôi. Nhờ lại ngày xưa thú cũ, khiến tâm lòng sinh-buồn rồi lại sinh chán. Đó là tôi chỉ nói về quê-hương tôi. Nhưng hỏi thăm anh em chúng bạn, nhất là ở Bắc và ở mấy tỉnh Trung-kỳ thời tôi hay nhiều về thôn dã đầu đầu cũng sa sút như thế cả, trừ một đôi nơi dân cư gần phủ-huyện hay mẽ về cơ-bạc thì không kể.

Còn ở thành thị thời thế nào? Ta chỉ hỏi thăm mấy cửa hàng Đông-ba Gia-hội, mấy dãy phố Hàng-Ngang Hàng-Đào thời đủ biết. Ở thành thị, ai cũng nói nếu không sa sút thời chỉ đủ no ấm là cũng chớ không còn cái vẻ sung-túc như khi trước nữa.

(Còn nữa)
Tinh-tiên

VẤN-VẤN

Thơ ngẫu đề

Chung là con tạo có xàng xiên,
Chỉ bởi lòng người quá đần đần.
Khăm học chớ vàng vông oán thỉ,
Lòng làm dạ có miếng như chim.
Trách gì lỗ kiến xoi dè lỗ,
Hỏi lẽ hàng chồn dục núi vượn.
Hết hồ nhân làm mau tự linh,
Một mồm thần ai phải tương liên.

Lư Đông

Cảm tác

Cá chum chim lồng đã đàng nhau,
Lần chỉ lác nhúc lại lao nhao.
Giành ăn tranh uống đánh bồi mặt,
Cây thế quinh hơi đã cứng đầu.
Huyết mạch tiêu mòn, hay nó thấy,
Giống nói hại lẩn, vương gì đầu?
Thôi xin đừng có tranh nhau mặt,
Chung một nhà nên nghĩ trước sau.

No há

Khỏe bạn

Bờ bờ xanh kia khéo bất bình,
Nở bát thân bạn năm khóm xanh.
Vấn vương trên cửa dục phá thế,
Khép mở tuần hoàn cửa tử sinh.
Quang gánh lang hồng theo tuổi bạc,
Vườn tu đoàn gợn dàu xanh.
Trăm năm thân thể đánh an giấc,
Gặp là trí âm khỏe bạn mình.

Tả Thanh

LUẬT «DI-TRUYỀN»

(Loi d'hérédité)
(Tiếp theo)

Bệnh Lao sinh ra bởi một giống vi-trùng tên là bacille de Koch. Về vấn đề «di-truyền bệnh lao», xưa có hai lý-thuyết: có phải nói rằng bệnh lao là bệnh «truyền nhiễm», có không phải bệnh «di truyền».

«Truyền nhiễm» nghĩa là trẻ con khi nhỏ ở gần cha mẹ, bỏ lộp phải vi-trùng cha mẹ rồi mắc bệnh, chớ không phải giống vi-trùng ấy ở trong máu cha mẹ truyền sang cho trẻ con. Con khi đưa con con nằm trong bụng mẹ. Xưa nay nhiều người và công nhân lý thuyết «truyền nhiễm», vì những kẻ công nhân lý thuyết «di-truyền» chưa khi nào «chứng-thực» được sự di-truyền ấy. Nhưng gần đây, các nhà chuyên-môn «vi-trùng-học» mới tìm được một giống vi-trùng khác trong bệnh lao. Giống vi-trùng ấy tên là ultra-virus tuberculeux. Giống ấy rất nhỏ, kính hiển-vi không trông thấy được. Bởi thế, khoa học đoán rằng giống ấy là «con» của giống bacille de Koch. Khoa học lại khảo cứu biết rằng trong máu mủ trẻ con mới sinh (sinh ra bởi cha mẹ cơ) có giống vi-trùng ấy, và giống ấy biến hóa rồi có thể to lớn bằng giống bacille de Koch. Như thế là dĩ «chứng-thực» được sự di-truyền bệnh lao. Bởi vậy, từ nay về sau, ai cũng phải công nhận rằng bệnh lao là bệnh di truyền.

Trong rượu có độc. Độc ấy không phải làm hại thân thể của người uống rượu mà thôi, nhưng còn truyền sang con cháu, làm hai thân thể con cháu nữa. Những người thuộc về dòng họ bệnh rượu thời thường thường ngu-độn, thường g thường có bệnh điên cuồng. Ông Légrain, khảo cứu sự di-truyền bệnh rượu, nói rằng: trong 814 người thuộc về dòng họ bệnh rượu thì 267 người mắc phải độc rượu rồi chết.

Điên cuồng là bệnh «thần kinh». Phần nhiều người mắc phải bệnh điên cuồng là vì đã nhiễm phải độc rượu hay vì trùng tìm la của ông bà cha mẹ di-truyền xuống. Vì sao? Vì độc rượu và vi-trùng tìm la hay phá hại thần kinh hệ. Khoa học chia những người thuộc về dòng họ bệnh điên cuồng ra làm hai hạng: hạng «thượng đẳng» (dégénérés supérieurs) và hạng «hạ đẳng» (dégénérés inférieurs). Hạng «thượng đẳng» là những người có học thức, hay có óc «lãng», có «khùng» v. v., những người có thiên tài đặc biệt (génie), như ông Socrate, ông Pascal v. v. đều thuộc về hạng ấy. Còn hạng «hạ đẳng» thường thường là hạ hạ, ngu-đốt, sinh ra điên cuồng rồi làm những điều ác như đối nhà giết người.

Bởi cơ gì mà có sự di-truyền? Xem như trên kia đã nói thì ta có thể tóm lại rằng: có hai cách di-truyền, di truyền độc, di truyền vi-trùng và di truyền tâm thần. Cách di-truyền vi-trùng đã giải nghĩa rồi.

Sự di truyền tâm thần là một vấn đề «thần kinh», hiện nay khoa học chưa giải quyết được. Còn cách di-truyền độc (di truyền bệnh thể cũng thế) có lẽ giải nghĩa cách này: Mỗi xen lạp (cellule), Tảo dịch là tế bào gồm ba phần: một cái bọc ở ngoài (membrane), một cái ruột ở

trong (protoplasma) và một cái hạt ở trong ruột (noyau). Trong hạt lại còn có một cái tua (filament chromatique); tua ấy là phần quan trọng nhất trong xen lạp. Khi một người đàn ông và một người đàn bà giao cấu với nhau, thời có một «xen lạp đực» (spermatozoïde, tức là tinh trùng) và một «xen lạp cái» (ovule, tức là noãn cái) hợp nhau lại để đẻ thành một «xen lạp con» (cellule fille). «Xen lạp con» ấy tức là cái trứng, tức là «đứa con (trọng lai)». Trong khi «xen lạp đực» và «xen lạp cái» hợp nhau lại, thời mỗi cái bỏ ra nửa cái tua của hạt mình để đẻ trứng. Cái trứng nghĩa là «đứa con (trọng lai)» lấy được một nửa tua của cha và một nửa tua của mẹ, tức là lấy được một phần đặc tính của cha và một phần đặc tính của mẹ (nghĩa là chất độc hay là bình thể của cha mẹ).

Xét vấn đề di truyền rồi thời nên kết luận thế nào?

Ông Auguste Comte, bàn về «luật di truyền», có nói «người sống bị người chết chi phối mà cách chi phối ấy càng ngày càng thêm chuyển đổi» (les vivants sont gouvernés par les morts, et le seront de plus en plus). Theo ý riêng tôi thời nói như thế có phần quá đáng. Vì sao? Vì đối với «luật di truyền» còn có «luật biến hóa» (évoluisme). Con người ta sinh ra thọ phải đặc tính của tổ tiên nhiều, nhưng thọ phải «tinh thần», làm cho ta khỏi bị hai luật di truyền và biến hóa ràng buộc một cách cứng định. Nhưng đó là một vấn đề «siêu hình học» (métaphysique), ở ngoài phạm vi khoa học vậy.

Tinh-tiên

THẾ GIỚI THỜI BÀM

VẤN-ĐỀ AI-CẬP

Gần đây tình hình chính trị Ai-cập xảy ra nhiều điều rắc rối. Cách ít tháng nay, hàng ngày thường thấy những tin như: người Anh thì ay, người các nước thì ay, nhân dân biến tình v. v. . . . từ ngày 20 tháng 7 đây lại có tin quốc-vương hạ lệnh đình chỉ chính-thể đại-ngự, Nghị-tướng bị nhậm án, Grant quốc-gia phản đối. Thấy những tin ấy ai lại bảo rằng tình hình Ai-cập không nguy hiểm mà đương chính lúc trải qua một thời kỳ cấp-bách lạ thường. Ai-cập cũng là một dân-tộc

như dân-tộc Triều-Hiên, An-đô, mà đương đứng giữa phong trào vận-dộng độc-lập, cái tình hình Ai-cập thế nào thiệt khốn-khắc không thể tưởng tượng được vậy. Nhưng muốn hiểu cái tình hình Ai-cập ngày nay, ta phải xét qua cái lịch-trình của cuộc vận-dộng tự trị của họ, nhất là từ lúc An-chiến là cuộc chiến-tranh kinh-thiên-dộng địa đã làm cho cả thế-giới, nước mạnh cho đến nước yếu, đổ hẳn ra một cái cục diện mới.

Kỳ giả nhân được đọc một bài luận-văn của René Grousset là một

nhà chính-trị-học rất am hiểu về phong trào khởi-nghị của các dân-tộc yếu hèn, luận về vấn-đề Ai-cập. Bài luận ấy nói nhiều chỗ xác đáng công-bình, nên trong bài này ký giả lấy bài ấy làm căn-cứ về phương diện sự-thực.

Nguyên khi Thổ-nhĩ-kỳ còn là một đế-quốc thì Ai-cập vẫn là một nước phiến-thuộc của đế-quốc Thổ-nhĩ-kỳ, cũng như Triều-tiên, Việt-nam đối với Trung-hoa trước thời Việt-nam về của Pháp và Triều-tiên về của Nhật vậy. Nhưng tiếng là phiến-thuộc của đế-quốc Thổ, mà kỳ thực thì về các phương diện chính-trị, kinh-tế, quân-bị đều bị các nước Âu-châu, nhất là Anh chi-phiối cả. Bởi vậy nên trên danh-nghĩa thì Ai-cập là Thổ-thuộc, mà trên thực-sự thì Ai-cập là một đất-thực-dân của Anh. Nhưng Anh vẫn muốn làm là làm thế nào cho Ai-cập thoát ly hẳn Thổ để mình được mặc-sức vậy vùng. Cuộc Âu-chiến mới rồi thực là cái nhíp may-mắn lạ thường cho Anh vậy.

Từ khi ngày tháng 11 năm 1914, Thổ-nhĩ-kỳ giúp Đức mà tuyên-chiến với các nước hiệp-ước. Anh thừa nguy nấp ấy ngày 18 tháng 11 năm 1914 cho các hạm ở Le-Caire hô hét rầm rền rằng: từ đây Ai-cập không phụ-thuộc Thổ-nhĩ-kỳ nữa mà phải nhận quyền-bảo-hộ của Anh. Phó-vương Abbas-Hilmi người ác cảm với Anh nên vẫn khuyến-tướng tuyên-truyền rằng: nước Anh đặt cuộc bảo-hộ tạm-thời trong thời kỳ chiến-tranh thôi, chiến-tranh liễu kết thì Ai-cập lại trả về Ai-cập.

An-chiến liễu kết, Thổ-nhĩ-kỳ cùng các nước đồng-minh (1) thất-bại, Quốc-dân Ai-cập đều tin vào lời-hứa của Anh và mười bốn điều-đề-nghị của Tổng-thống Wilson (danh-tộc tự-quyết) mà hi-vọng rằng đã được đến ngày vươan vai duỗi cổ.

Ngày Pháp Đức đình-chiến (11 tháng 11 năm 1918) tức là ngày rực rỡ quang-vinh của nước Tân-Ai-cập. Ngày sau, ông Zaghoul-Pacha, lãnh tụ đảng quốc-gia, là Thứ-trưởng Lập-pháp hội-ngự, cũng các nghị-viên khác đến bày tỏ nguyện-vọng của Quốc-dân với Toàn-quyết Anh là Sir Wingate. Nhưng Sir Wingate chỉ làm lo. Zaghoul-Pacha bèn đề-xướng tổ chức một phái-bộ thường-trực tên là Wafd để tổ-lòng nguyện-vọng của dân Ai tại Thượng-hội-đồng (Anh). Không khi chính-trị bấy giờ nhao nhao nào nhiệt, nghlu vận-bức thơ gặc Zaghoul phải nỗ-lực vận-dộng độc-lập cho nước nhà, thường phải bỏ bị ngạn trở-không được qua Anh. Thủ-tướng Nội-các là Rouchdy-Pacha là lãnh-tự đảng ôn-hòa cũng bức mà phải từ-chức. Sau phải bỏ không biết đối-phò thế-nào, bèn phải đề-dưa đến hội-đồng-hòa-nghị tại Versailles để kêu-nài và tổ-thành oan-khuất. Cái kết-quả sự-đề trình-ay là cách vài tuần lễ thì tướng-quân Watson hạ lệnh tổng-ngục và lưu-đề sang đảo Malle-mây tay lãnh-tự là: Saad-Zaghoul, Ismail Sidky, Mahammed Mahmond và Ismail-El-Bassam (ngày 8 tháng 3 năm 1919). Thấy cái thủ-đoan chuyên-chế của Anh như thế, nhân-dân khắp các-giới, học-sinh, chức-nghị, nông-dân, đều tìm-ruột-hăm-gan. Cái vô-đoan của người Anh lại gây nên một việc-rãi-rãi là dân-Hồi-giáo và Đa-giáo bôn-thành-thanh-thiện-nhau, cho đến nỗi dân

CHUYỆN VUI

ÔNG LU-VOA (Louvola)

Đời vua Lu-y 14 (Louis XIV) nước Pháp, có một vị đại-thần tên Lu-voa, tình-cách rất kiêu-càng. Một hôm, Công-tước A đi vắng lâu ngày mới trở về Vét-xay (Versailles, tức là nơi vua ở). Công-tước về được thấy gần đó có cái trạm, trước trạm lại có cái xe, hỏi thời người ta nói rằng đó là xe săn-săn để đưa cụ Lu-Voa về Vét-xay. Công-tước bèn cho gia-nhân trở-lui, chớ một chặp thời thấy cụ Lu-voa đến. Công-tước lại như-tên linh theo-hầu cụ xin cụ cho Công-tước đi nhờ-xe. Nhưng hai bên không biết mặt-nhau, mà Công-tước lại không-xưng-liệu. Tên linh đến bầm, cụ hỏi:

- Người ấy thế nào?
- Bầm, xem bộ-lương-thiện.
- Lương-thiện thế nào? Ăn-mặc có từ-lẽ không?
- Bầm, từ-lẽ.
- Vậy có linh-tráng theo-hầu không?
- Bầm, không-thấy.

Mấy lời hỏi-xem có phải «đồng-dối qui-phái» (gentilhomme) không? Tên linh đưa hỏi rồi chạy-lại bầm: «phải».

Cụ cho, Công-tước đi lại, cỡi mũ chào, cụ ngồi trên xe gặt đầu, xích ra một chút cho Công-tước ngồi ghé bên cạnh, rồi nói:

- Vì người là đồng-dối qui-phái nên ta cho làm phép như thế, chớ bọn thường-dân mà xin như thế thời phải tội-đó. Vậy người đi về Vét-xay làm gì?
- Thưa có chút-việc.
- Việc gì? Có kiện cáo gì tại bộ hay sao?
- Thưa không, tôi về Vét-xay để cảm ơn
- Cảm ơn ai? Cảm ơn cụ Lu-voa à?
- Thưa không. Để cảm ơn Hoàng-đế

Cụ Lu-voa liền xích gần sang một bên, nhưng một miếng nệm rất rộng cho Công-tước, rồi hỏi:

- Sao? Ngồi đi cảm ơn Hoàng-đế à? Vậy Hoàng-đế có ban-lước phẩm gì cho ngài chăng?
- Thưa không. Nguyên tôi có đưa con gái gả cho một nhà-gia-tư làm-thường (v. Lu-voa xích sang bên Công-tước một chút), nhưng danh-giá có tiếng (cụ Lu-voa lại xích lại bên cụ một chút). Hoàng-đế thương-mến về tôi (cụ Lu-voa bèn ngồi rút lại một bên xô nệm) nên có ý-giao cho tôi mấy nghìn Bê-ri (Berry) để cai-trị
- O! Đức-ông là Công-tước A à? (cụ Lu-voa vừa nói vừa trượt xuống xe). Sao Đức-ông không báo-liên cho tôi được biết? Tôi xin Đức-ông miễn-c. ập cho tôi

— Thưa cụ, chính tôi xin cụ miễn-chấp cho tôi mới phải. Nếu ngày-không đầu tôi nói đầu đuôi cho cụ rõ, thời cụ khỏi phải-xe đi-xích-lại như khi hồi đến giờ vậy!

Hồi-giáo vào giáo-đường Đa-giáo, mà dân Đa-giáo vào giáo-đường Hồi-giáo để cùng nhau đọc kinh cầu-nguyện cho nước nhà.

(Còn nữa)

Ngộ-nhân

(1) Ta thường gọi đồng-minh là phe Pháp-Anh, nhưng Tàu gọi phe ấy là phe hiệp-ước, còn phe Đức-An là đồng-minh. Vì ngày nay sách Tàu dịch từ quốc-vân là đồng-minh, vậy danh-từ của ta cũng nên dùng theo danh-từ Tàu, đó là cho tiện chớ không phải là cẩu-né.

MÂY NGHE HÁT VÔ TUYẾN ĐIỆN

Nếu các Ngã mua một cái máy V. T. D. (T. S. F.) của hiệu **RADIO-SINDEX**, thì các Ngã ở nhà cũng nghe được hát tây, hát ta, hát lâu và tin tức các nơi nđi ngày bả lần.

Sáng 11 giờ 30
Chiều 6 giờ 15
Tối 8 giờ 45

Hiệu Radio-Sindex có bán đủ các kiểu máy V. T. D. (T. S. F.) ai ai cũng có thể mua được nhiều giá lắm, ít tiền nhiều tiền có cả. Ai mua máy thì Hiệu Sindex sẽ cho người đi dạy máy hầu hậu nhà từ tế cho các Ngã.

Ai muốn cần dùng điều gì cứ viết thư hỏi, muốn nghe thử cứ việc đến mà nghe tận hiệu Radio-Sindex không mất tiền.

Hỏi Catalogue T. D. mà xem

RADIO-SINDEX

68 Boulevard Paul Bert - HAIPHONG
téléphone số 449

Đối với ngày lễ này thì ư các xư trong cõi Đông-dương không hiểu ra sao? Còn ở Viên-thành thì p-ân nhiều nhà của người Annam nào thấy nhà thờ dều có treo một tấm cờ ha sắc!

Cũng vì một lễ đó mà ở đây có một thầy kia ngày nay đã phải vào hương cái phong vị nhà ngục rồi!

Số là từ bữa 13 Juillet nhà nào nhà này như là nhà người Annam ở liền sạan sạan nào treo cờ, nào thiệp đen ở trước cửa nhà mình cả. Trong lúc đó thì M. Định làm ở ở Contrôleur Financier đi ngang qua nhà ông T. V. Phú (Inst. tuteur) thấy mấy người nhà đương lòng đóng treo cờ thập deal! Ông Định bèn nói rằng: « cái cờ đi, lễ người ta không phải lễ chỉ mình mà treo cờ... » Đoạn ông Định đi lâu một lát, khi trở lại vừa gặp ông Phú. Hai bên cãi lầy nhau gì đó... Rồi thì ông Định bỏ đi. Nghe đâu ông Phú có phát đơn lên kiện tòa. Quan tòa và sơn dìm mặt thêm đến vậy xét nhà ông Định ở, bắt ông Định tống giam.

Việc này chưa xử ra sao cả. Dời có tin tức gì nữa sẽ tường thuật đề đòng báo rõ. Cũng ngày ấy tháng ấy, dân người ta ra ngục mà mồm lai vào ngục, như thầy Định đó cũng buõa thật. Nghe đâu ông Phú sẽ đóng thưởng mấy đay!

N. S. lai cáo

ĐỘC-GIÀ LUẬN-DÀN

THANH-NIÊN

(Tiếp theo)

Sao gọi là thanh niên. quố mình là thanh niên? Theo thiên kiến tôi thời vì thanh niên ta làm lỗi đã nhiều; say mê đã lắm, không có chí khí làm lao, không có chí chí làm việc, nên xã hội không quan tâm đến như tôi đã nói ở trên. Vậy thời ta chẳng nên oán trời, giận người, mà ta chỉ trách ta thôi; ta trách ta vì ta không biết tự trọng nên người rờ rúng ta ta không biết tự trọng.

uên người hiệp đáp ta. Cái lễ kôngg biết tự trọng tự trọng đó là vì ta quên hẳn cái thiên chức của ta vậy.

Thanh niên vì sao mà quý báu? Là vì bao nhiêu hi vọng nước nhà chian chứa cả vào thanh niên, bao nhiêu công cuộc thế giới cũng chian cả vào thanh niên. Tôi nói thế chắc các bạn mười lăm, mười bảy cũng ngạc nhiên, mà than rằng: « Trời ơi! thân ta yếu đuối thế này, học ta sơ suất thế này, làm gì được cho nước nhà, cho thế giới! Khéo bản những chuyện tây giới! » Nhưng không đâu các bạn ơi! Nước nhà hi vọng vào ta, là về sự hành vi của ta sau này, mà công cuộc thế giới sau này cũng do sự hành vi của ta mà ra. An em thử nghĩ, chớ

gã Thanh niên như ta bây giờ chớ khác gì! Các ông ấy có phải sanh ra thời đã mang theo một túi kinh luân, hai vai hào kiệt đượ? Sự nghiệp anh hùng của các ông không phải một ngày mà có, một buổi mà nên, vốn là từ ủa Thanh niên đã nuôi một bầu chí khí lớn lao, đức một k ối thốt ần sàng suốt, tận tâm cùng đạo đức, lao khổ cùng học thuật, nên mới có tên tuổi ngày nay.

Thanh niên người ta như thế, thanh niên nước ta làm sao?

Ta quên ta, tức là ta quên chức vụ của ta. nước nhà trông mong vào ta mà ta không hay, đòng báo chờ đợi ta mà ta không tương; mà đem thân vùi dập trong chốn yếm hoa, đổ bác, điếm rượu, lầu ca; không biết tự tôn tự quý. Than ôi! ngày xanh môn mới, giấc mộng mê say, đó chẳng bởi cái lễ « Ta quên ta » mà nên ru!

Cũng có nhiều bạn thanh niên giàu tư tưởng, sẵn văn chương, lòng vẫn nuôi cái hoài bão cao xa, chí vẫn tính những công cuộc to lớn, song hoặc vì cảnh ngộ xảy ra, mà rồi mất cả lòng quả quyết, hoặc gặp cơn ma kim tiền «ám dỗ mà rồi tiêc tán mất cả hồn thiêng liêng. Than ôi, tâm thần bất định, nghĩa vụ lãng lơ, đó chẳng phải bởi không

có đạo đức ngăn ngừa. luân lý ràng buộc mà nên ru.

Ông Nã-phá-Luân nói rằng: sức mạnh của đức hạnh gấp mười sức mạnh của thân thể; lại một nhà triết học Anh nói rằng: nước mạnh hay yếu bởi đức hạnh của nhân dân. Xem thế thời đạo đức luân lý cần thiết cho nước nhà nói giống biết chừng nào? vậy mà thanh niên ta là những người xếp đặt nước nhà, cầm cương cho nói giống sau này, lại không có chí đạo đức. luân lý thời nước nhà, nói giống sau đây sẽ ra thế nào?

Xưa nay những khoa học chỉ là mở sáng con mắt người mà thôi, cần phải có đạo đức luân lý để yên trí người mới được; không có đạo đức luân lý thời tư cách không được hoàn toàn mà không tự lập được, người không tự lập thì nước dựa vào đâu!

Nước ta lập-quốc hơn bốn ngàn năm, không phải là không có đạo đức luân lý song sự thế đổi thay, cuộc đời lang bãi, gầu dầy lại bị ngọn gió tây dương nô cuốn sạch nền đạo đức luân lý xưa, đạo đức luân lý cũ thời đã tan theo mây gió, mà đạo đức luân lý mới thời chỉ là bọt là xác mà thôi... Ở vào cái hoàn cảnh đó đương như thế, mà không có tiếng chuông cảnh tỉnh, là chớ hướng đạo, trách gì thanh niên chian chạc vào hang mờ tối. Vậy ta nên đặc nhau lên đường tư tưởng mà mở rộng mắt nhìn, tran đôi đạo đức, chỉ về điều hay, khuyên răn điều dở, may ra đây liên lạc có lẽ như thế mà dài chặc, nghĩa vụ thanh niên có lẽ nhờ thế mà không quên.

Tiền đồ nước nhà sau này mới có mong vậy

LE A-NGOC

Ai là bạn đau răng?

Ông Tạ-duy-Hiền mới vào Huế ở lại nhà thương phòng trồng răng ông Cléret. Vậy ai cần đến gì cứ tới đó, buổi mai 8 giờ đến 11 giờ, buổi chiều 2 giờ rưỡi đến 5 giờ.

(Đau răng)

Cần hai thầy giáo

Đức hạnh tốt, một thầy có bằng D. E. P. S. F. L hay là B. E. với một thầy có C. E. P. với C. A. P. để giảng trẻ trong nhà, bắt đầu từ 1er Septembre 1928. Thầy nào muốn giảng gửi thư cho

M. Trần Ngọc Thiện

à Bén-thủy près Vinh (Annam)

VIỆC THẾ GIỚI

A-DÔNG

TAU

Điện gục bọn lính bán dân về nước. — Đám-diêu-Khai, Thôi-nguyên-Dĩ, Vu-hồ-Nhiệm, Bình-duy-Phân, ngày 18 Juillet lại điệa cho bọn HỒ-bán-Dân, Chư dân Nghi, Tôc-Khoa, Ung-tinh-Vệ Trần-bình-Quân (vợ Ung-tinh-Vệ) Ngô-triều-Khu, Vương-sùng-Huệ, Cam-nai-Quang mau mau về nước để đợ cuộc đại hội toàn thể lần thứ năm.

Lời từ bầy của Ung-tinh-Vệ. — Ung-tinh-Vệ hiện ở nước Pháp có điện về cho ban hội-ngự trung ương toàn thể, tú bầy y kiến. Đại ý nói rằng:

Dương tá xa xuôi, thời giờ quá ngắn, tôi không thể về dự hội đàng như ngày khai hội đã định. Bây giờ là cái thời gian quân-chính bắt đầu vào cái thời gian luân chính, sự yêu cầu thứ nhất là sự hòa bình, có hòa bình mới kiến thiết được, có kiến thiết mới kiến được phúc lợi cho dân, gây được thực lực cho nước.

Nhưng sự hòa bình không phải cầu thủ mà làm được! — Các bạn đồng chí phải nên nghĩ kỹ trong cái không khí buổi này, hãy lần thường thường vẫn phục cái cơ phân liệt, vậy thì thấy các quan niệm về địa vị và khu vực của cá nhân, của tôn giáo, của đảng phái, của chính phủ Trung ương được bền vững. Chính cục mới có thể yên ổn đượ; 3 — Các dân chúng, trước hết phải lấy việc huân lợi ích cho dân tộc làm trọng, trừ cho tuyệt cái thói hẹp hòi trong không khí cấp; 3 — Trong cái thời kỳ huấn chính đối với ngôn luận ở ngoài đàng, nên cho được tự do để cho được bày những điều yêu cầu của nhân dân, và nuôi nên cái cơ sở dân quyền. Ba điều trên ấy, tất phải làm cho xong cả thì mới mong hòa bình và kiến thiết được, chớ nghĩ và chính sách của đàng mới có thể thực hiện được.

Vấn đề sửa đổi thương ước. — Đại sứ ba nước Ý, Pháp, Đan-mạch đã trả lời bộ ngoại giao Trung-hoa về vấn đề ấy, đại ý nói rằng các nước ấy bằng lòng lập một bản thương ước mới theo các hình thức và bộ huệ, nhưng khi chưa lập được thương ước mới, thì xin nước Tàu hãy cứ cho theo điều ước cũ. Đại sứ nước Anh và nước Nhật thì đều tỏ ý không bằng lòng bộ điều ước cũ, vấn đề quan thuế và pháp quyền đều phải bàn lại.

Việc giao thiệp về cái án 78-nam. — Các án 78-nam sắp bắt đầu mở cuộc đàm phán, bộ ngoại giao đã có được nhiều chứng cứ, dự bị để mang ra giao thiệp. Các chủ mở cuộc đàm phán hiện còn chưa định. Người làm đại biểu đưng ra giao thiệp, cứ như Vương chính Định đã tỏ bày thì nếu Nhật phải Công sứ là Phươg-Trạch thì sẽ do Vương tự đưng ra giao thiệp, hay cứ quan Thứ-tướng thay. Nếu nước Nhật phải làm liên sự ở Thượng-hải là Thứ điều, thì bộ ngoại giao sẽ phái một viên giao thiệp hay viên Thứ trưởng giao thiệp

Các vị làm tự quân sự đối với việc này chủ trương tăng tất là quân Nhật phải rút về trước mới có thể mở cuộc đàm phán đượ.

Bắt đầu tẩy chay hàng Nhật. — Hội « Đới Nhật kinh tế tuyệt giao » đã tuyên bố chương trình sau này: « Bắt đầu từ ngày 18 tháng này: không dùng giấy bạc của Nhật và không ai được mua hàng gì với người Nhật. Ngày 21 tháng này sẽ khai biên số hàng Nhật ở các hiệu người Tàu, đến ngày 31 tháng này thì đình chỉ. Việc khai biên đó, do các hiệu tự khai số hàng và giá tiền đưa trình hội đó. Hội đó sẽ phái người tra lại và thu lấy 30 phần trăm để giúp về việc chẩn hương nội hỏa, còn các hàng đó thì họ đóng dấu làm tin rồi lại cho bán như thường v. v. »

(T. N. D. B.)
Vô tuyến điện
và Báo Tây

(Tin ngày 21 tháng 7)
Cuộc đại-hội toàn thể lần thứ năm. — Chánh phủ Nam-kinh đã định triệu tập cuộc Đại hội toàn thể Quốc-dân đàng trong tháng (sớm)

Toàn-thể hội-ngự của Quốc dân đàng. — Thương hải, 27 Juillet. Cuộc toàn thể Hội nghị lần thứ năm của Quốc dân đàng, định họp vào trong vòng tháng tám này, sẽ bàn đến những vấn đề sau này.

1 — Khỏi phục quốc quyền trong thời kỳ huấn chính;
2 — Thanh giảm binh ngạch, và đòng các binh lính thôi ngũ vào việc kiến thiết;
3 — Tập trung dân quyền và chính quyền;
4 — Công việc hành chính ở Đông tam tỉnh.

(Arip)
Trương-học-Lương ra mặt hiểu
lữ. — Trương-học-Lương đã tuyên bố

rằng không muốn tiếp tục các cuộc thương nghị với Chính phủ Nam-kinh trước ngày lễ tổng chung Trương-tác-Lâm định vào ngày 4 tháng 8.

(Tin ngày 21 tháng 7)
Kết quả cuộc xung đột ở CĐ-mễ. — Quân đội Trung-hoa đã rút ra khỏi miền CĐ-mễ ở tỉnh Sơn-dông.

Cuộc xung đột ấy kết quả là bên Nhật bắn 5 người chết, 23 người bị thương bên Trung-hoa 509 người chết.

(Arip)

(Tin ngày 20 tháng 7)
Nhật đối với Trương. — Xưa trước Hayashi nguyên Đại sứ Nhật ở Luân-đôn, đã được cử đi dự lễ tang Trương-tác-Lâm, thì bây 28 này sẽ khởi hành về Đông kinh. Nam trước lại phải tỏ bày công Trương-học-Lương cái thái độ của Nhật đối với việc Trung-hoa.

Trung-hoa đối với Ngoại quốc. — Chánh phủ Nam-kinh đã hạ lệnh cho các tỉnh để thì hành những lệ làm thời đối với mọi kiều dân những nước mà giao ước đã mãn hạn.

(Tin ngày 21 tháng 7)

Thái độ Ý Đại-lợi. — Viên Tổng lãnh sự Ý thông báo rằng: « Đạo công điep của Ý đáp lại từ tuyên bố mãn hạn điều ước Trung-Ý đã giao nhà bưu chính ở Bắc-kinh ngày 12 tháng 7 rồi. Vì bưu chính chậm chạp nên Nam-kinh chưa nhận được, vậy chưa nên công bố, nhưng công chúng cũng nên biết rằng điều ước Trung-Ý chưa mãn hạn bởi một lời tuyên bố trái phép và phiến diện, mà Chánh-phủ Ý sẽ tùy cơ định liệu phương sách đối phó nếu điều ước ấy mà bị vi bội. Tuy vậy mà không phải là Ý-dại-lợi không có cảm tình với các mục đích của chánh phủ Nam-kinh đâu »

(Arip)
(Tin ngày 17 tháng 7)

Thái độ Trung-hoa. — Trong 48 giờ, ông Xellong sẽ tuyên bố rằng Hoa-kỳ vẫn lòng thương nghị với Chánh-phủ Nam-kinh để duyệt cái case điều ước.

Cuộc thương nghị Mỹ-Trung có thể mở rộng cho các nước khác đến dự nữa.

Impartial

(Tin ngày 21 tháng 7)

Trung-hoa với Nhật-bản. — Chánh phủ Nam-kinh đã thông báo chính thức cho chánh phủ Nhật-bản biết rằng Nam-kinh phải đối không chịu gia hạn điều ước Trung-Nhật và yêu cầu phải mở cuộc thương nghị ngay để lập điều ước mới.

Thứ-tướng Diên-trung đã công Bộ-trưởng Xem qua trang tự cập nhất

Một cách đề dành tiền

CHẮC CÓ LỢI VÀ NHIỀU HI VỌNG

Hội vạn-quốc chữ số, lần này thiên hạ nghe thấy đã nhiều, song làm kẻ chưa tường đích xác; ấy là một Hội gồm có nhiều nước, do nước Pháp làm chủ, lập thành ở Tàu, và ở Âu-châu có 16 năm nay. Nguyên bản Hội này có 8 vạn 2 ngàn lượng bạc Thượng-hải, hai triệu quan tiền tây. Đến cuối năm 1926, tiền dự trữ Hội lên đặng 18 triệu, 28 vạn 5 ngàn, 7 trăm 83 đồng bạc (dollar). Vấn liên lý ít có hội nào, hàng nào có số như vậy.

Năm năm 1928, tháng 10. Hội này đượ đưng xin Chính phủ chấp tịch trong cõi Đông-Pháp.

Theo chỉ dụ ngày 12 tháng 2 năm 1927, đợ Giám-quốc định số tiền lời mà Hội phải trả cho cổ-đồng bản Đông-Pháp là 550 %.

Đề dành tiền đó có hi vọng tránh số bằng tháng, lại có lợi như vậy, thật là quá nhiều.

Hội vạn-quốc chữ số thuận tưng các khoản bạc buộc của từ chỉ dụ mới ấy. Đến ngày 12 tháng 8 1927, quan Toàn-quyển Đông-pháp ra nghị định cho Hội thì bằng, mà do quyền Chính phủ kiểm duyệt.

Những cách thức như hội, và những quyền lợi cho người đề dành tiền vào hội, lược kể sau này:

Nguyên phiếu góp một tháng... 8500
Hơn phiếu góp một tháng... 410
Độc tư phiếu góp một tháng... 200
Ai muốn vào hội, xin mời đến các nhà Đại-lý hội, khai tên tuổi, làng họ, để máy nhà Đại-lý kê trình chánh quan Saigon, đợm vào sổ bộ và ghi trong cổ phiếu minh cam.

Mới đầu, góp cho Đại-lý 8 đồng, lấy biên nhận làm, rồi về sau, đợm tháng, tùy ý có đợm muốn góp tại Đại-lý, hay các cơ sở giấy thép góp đợm.

Mỗi tháng đến ngày 15, thì sẽ có tại Saigon, trước mặt công chúng và có thái viện nhà nước thì thĩa.

Máy ra cho ai, mới góp một tháng đợm 8500 mà chỉ nhòm số minh, thì cũng hưởng đợm một ngàn bạc, mà về sau không góp nữa.

Người nào góp đủ một năm rồi, thì đượ pháp, hoặc là: bản về lại cho hội; số tiền bản ấy chia theo số tiền mua lại cơ bản trong tờ giao ước; hoặc là: xin hội cho mình vay số tiền ấy, thì có 8 %, lời một năm, song lúc mình đàng vay tiền thì cũng đợm hưởng quyền lợi trong cuộc số số, nếu mình cứ góp đủ theo luật.

Người nào có chí chơi thẩu 10 năm, thì quyền lợi nhiều lắm. Trước đợm 120 lần hi-vọng, sau đợm dự hưởng số tiền lời 33333.

Như vậy, có phải t'ên bỏ bằng bình khi ít khi ít, sau lấy số nhiều; đã có chữ giữ, lại có lợi ra, và nhiều hi vọng.

Những người ở Trung kỳ phía Nam, ai muốn hát chương-trình, hỏi mua cổ, xin viết thư cho ông PHẠM ĐIỂM ở Qui-nhon.

Phạm Điểm

Agent de la Société Internationale d'Epargne

Thước SIROP HAYN

Ngực nặng
Không thở được

HEN

GIÁ LÀ 1.80

PHARMACIE MONTES-HANOI
NHÀ ĐÔNG HỒ ĐA GIƯỜNG

HIỆU CON BƯỚM BƯ'ÓM BƯ'ÓM

ĐẠI-QUANG-DUỐC-PHÔNG 46 boulevard Tổng-Độc-Phương, CHOLON — Chi-Điêm 47 Phố hàng Đường, HANOI

Gởi bán khắp cả mấy hiệu thuốc bắc trong xứ Việt-Nam, Cao-Man và Ai-Lao thứ thuốc nào có hiệu con bướm bướm mới là thứ thiệt

Ở xa gởi thư đến mua nếu nhà gần thì gởi được theo cách lãnh hóa giao ngân thì xin chiếu theo, tiền gởi hàng người mua phải chịu

Sốt nóng... 0510 rét... 0515, 0510	Rượu Tê phong thấp 1550, 0580, 0520	Thước HỒ bột hoàn 0510	Thước Cam tích 0510	Dầu thượng hải	Vừa sống vừa thóa chữa khỏi bách bệnh 0525
Rượu bổ 2500, 1500, 0530	Thước Bô thận 2 hoàn 1500	Thước Giang mai 1550	Dầu như ý đại quang 0510	Huyết trung Bửu	Thước bổ nhất trong hoàn cầu 2500 1520
Thước Đau mắt 0520	Thước Điện kinh 2 hoàn 1500	Thước Lạn 0540	Nhan trừ muỗi 0520	Bồ phê thánh được	Thước ho rất thần hiệu 0580 và 0540

